TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 148/2025/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 12 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 214/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Vũ Thị M**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: 39 đường Tây Sơn, xã Đ, tỉnh L.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Bá T**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 25 đường Trương Vĩnh Ký, xã Đ, tỉnh L.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án Dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị M và ông Nguyễn Bá T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị M và ông Nguyễn Bá T.

- Về con chung: Bà Vũ Thị M và ông Nguyễn Bá T trình bày có 02 con chung tên: Nguyễn Thị Tố U, sinh ngày 12/5/2014 và Nguyễn Bá Mạnh P, sinh ngày 28/9/2015. Khi ly hôn bà M và ông T thống nhất thoả thuận như sau: Giao cho bà Vũ Thị M được trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Thị Tố Uyên, sinh ngày 12/5/2014 cho đến ngày con chung thành niên; Giao cho ông Nguyễn Bá T được trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Bá Mạnh P, sinh ngày 28/9/2015 cho đến ngày con chung thành niên. Về cấp dưỡng nuôi con: Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về T sản chung và nợ chung: Bà Vũ Thị M và ông Nguyễn Bá T trình bày ông bà không có tài sản chung, không có nợ chung nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Vũ Thị M nhận nộp toàn bộ án phí xin ly hôn 150.000đồng theo quy định của pháp luật. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Vũ Thị M đã nộp theo biên lai thu số 0006253 ngày 22/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh L. Hoàn trả cho bà Vũ Thị M 150.000đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
- VKS khu vực 2 -L;
- Phòng THADS khu vực 2 -L;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thanh Hương